TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG
Bản án số: 47/2019/HSST
Ngày 12/7/2019.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Ngọc Hà.

**Các Hội thẩm nhân dân:* - 1. Ông Trần Đăng Thanh.

-2. Ông Ninh Văn Trung.

**** Thư ký ghi biên bản phiên toà:*** Bà Vũ Thị Thu Trang - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Đức Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2019/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2019/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Tạ Văn B (tên gọi khác: không), sinh năm 1984 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Dân tộc: Kinh;Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 09/12. Đảng, đoàn thể: Không. Bố đẻ: Tạ Quang T, sinh năm 1950 (đã chết). Mẹ đẻ: Đặng Thị L, sinh năm 1953. Vợ: Phạm Thị H, sinh năm 1986. Con: Bị cáo có 3 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2018. Anh chị em ruột: Có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư.

Nhân thân: Tại Bản án số 16/2005/HSST ngày 13/4/2005 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt Tạ Văn Bình 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", phải chấp hành 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tháng 7/2006 Tạ Văn B đã chấp hành xong án phí, ngày 24/7/2006 chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến thời điểm phạm tội này Tạ Văn B đã được xóa án tích.

Tiền sự: không.

Tiền án: có 01 tiền án

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2012/HSTT ngày 17/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xử phạt Tạ Văn B 07 năm tù về tội "Vận chuyển trái phép vật liệu nổ". Ngày 12/4/2017 Tạ Văn B chấp hành xong án phạt tù. Tính đến thời điểm phạm tội này bị can chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2019 đến nay, hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Lục Ngạn.

Hiện có mặt tại phiên toà.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Hoàng Văn Q - Sinh năm 1978 (Vắng mặt).

Trú quán: Khu T, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Chị Phạm Thị H - Sinh năm 1986 (Có mặt).

Trú quán: Thôn T, xã Nam D, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Nguyễn Sỹ T - Sinh năm 1982 (Vắng mặt).

Trú quán: Thôn K, xã K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 13/5/2019, tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Lục Ngạn trong quá trình tuần tra tại khu L, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang phát hiện và bắt quả tang Tạ Văn B - sinh năm 1984, trú tại Thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tạ Văn B tự lấy trong túi quần phía sau bên trái giao nộp 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu xanh, bên trong đựng 01 gói giấy bạc chứa chất cục màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác tiến hành niêm phong vào phong bì thư ký hiệu "QT" sau đó lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng nêu trên. Về nguồn gốc số ma túy, Bình khai: Buổi sáng ngày 13/5/2019 B gặp Hoàng Văn Q - sinh năm 1978, trú tại Khu T, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang và Nguyễn Sỹ T - sinh năm 1982, trú tại Thôn K, xã K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh tại quán nước trước cửa nhà chị Trần Thị H, sinh năm 1974, thuộc khu L, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Sau đó, cả ba người đi về chỗ ở của Q tại khu L, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Tại đây Q đưa cho B 01 gói ma túy Heroin một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu xanh, bên trong đựng 01 gói giấy bạc, bên trong chứa ma túy Heroin. B cầm gói ma túy cất vào túi quần phía sau bên trái mục đích để sử dụng rồi cả ba người quay trở lại quán nước trước cửa nhà chị H thì B bị Tổ công tác - Công an huyện Lục Ngạn bắt quả tang, còn Q và T bỏ chạy thoát.

Cùng ngày 13/5/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Lục Ngạn tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Văn Q và Tạ Văn B. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 13/5/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định trưng cầu giám định đối với tang vật đã thu giữ nghi ma túy được niêm phong trong bì thư ký hiệu "QT". Tại bản Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong phong bì thư ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định: Trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhữa phía trên rãnh khóa có đường viền màu xanh: chất cục bột mùa trắng đựng trong 01 gói giấy bạc hai mặt màu trắng bạc là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,680 gam.

Lời khai nhận của B phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ.

Tại bản cáo trạng số: 55/KSĐT ngày 28 tháng 6 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Tạ Văn B về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích tính chất vụ, giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng đối với bị cáo và đề xuất ý kiến xử phạt bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Tạ Văn B từ 01năm 6 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/5/2019.

Về hình phạt bổ sung, do bị cáo làm nghề lái xe công việc không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Tịch thu tiêu hủy 01 gói nilon một đầu có rãnh khóa bằng nhựa có viền màu xanh bên trong đựng 01 gói giấy bạc chứa 0,583g Heroin hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư kí hiệu " QT" bằng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang.

* Án phí: Áp dụng Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Các điều 3; 21; 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận đúng hành vi như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo không có ý kiến gì về kết luận giám định và thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng hành vi bị cáo đã thực hiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại đơn xin vắng mặt không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 10 giờ ngày 13/5/2019 tại khu L, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang, Tạ Văn B - sinh năm 1984, trú tại Thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang đang thực hiện hành vi tàng trữ 0,680 gam Heroine trong người với mục đích để sử

dụng thì bị tổ công tác Đội cảnh sát ma túy Công an huyện Lục Ngạn phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Tạ Văn B đã có đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn truy tố bị cáo theo Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, mà còn gây ra những tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây bất bình và hoang mang trong quần chúng nhân dân. Chất ma túy gây ra nhiều tác hại đối với con người và cộng đồng, làm băng hoại đạo đức, suy kiệt giống nòi. Vì vậy, vụ án cần phải được xử lý nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung với loại tội phạm này.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu, Năm 2005 bị cáo đã bị xử phạt 18 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản".

Về tình tiết tăng nặng: Năm 2012 bị cáo thực hiện hành vi " Vận chuyển trái phép vật liệu nổ" và bị xử phạt 07 năm tù, tính đến khi phạm tội, bị cáo chưa được xóa án tích.Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng mà còn tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý trên mức cấu thành tội phạm, chứng tỏ bị cáo có thái độ coi thường pháp luật nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, thấy rằng bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự.

Nên cần phải xử phạt bị cáo với mức hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian và cao hơn mức khởi điểm mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Quá trình điều tra Tạ Văn B khai Hoàng Văn Q là người đã đưa số ma túy trên cho Bình vào sáng ngày 13/5/2019. Tại cơ quan điều tra Q không thừa nhận được đưa ma túy cho B, Cơ quan cảnh sát điều tra đã cho tiến hành đối chất giữa Q và B nhưng Q vẫn giữ nguyên lời khai. Ngoài lời khai của Tạ Văn B thì không có căn cứ nào khác xác định Q là người đã đưa ma túy cho B nên không có căn cứ để xử lý đối với Hoàng Văn Q; Đối với Nguyễn Sỹ T quá trình điều tra xác định T không biết việc Tạ Văn B tàng trữ ma túy nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với Tráng là có căn cứ.

[7] Về vật chứng: 01 gói ma túy Heroin sau giám định còn 0,583 gam được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu "QT" có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Tạ Văn B phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy ".

Xử phạt: Tạ Văn B 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/5/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói nilon một đầu có rãnh khóa bằng nhựa có viền màu xanh bên trong đựng 01 gói giấy bạc chứa 0,583g Heroin sau giám định được niêm phong trong phong bì thư kí hiệu " QT" bằng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang.

* Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Các điều 3; 21; 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tạ Văn B phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện lục ngạn;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Ngọc Hà